|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 1**  **BÁM SÁT ĐỀ MINH HỌA** | **ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2022**  **MÔN: LỊCH SỬ**  **Thời gian: 50 phút** |

*Họ và tên thí sinh: ........................................................................Số báo danh……………………*

**Câu 1.** Trong lĩnh vực khoa học- kĩ thuật, Nhật Bản chú trọng nhất vào việc nào sau đây?

**A.** mua bằng sáng chế về khoa học- kĩ thuật để ứng dụng vào sản xuất.

**B.** đầu tư nghiên cứu để tạo ra các phát minh về khoa học- công nghệ.

**C.** ưu tiên thu hút các nhà khoa học hàng đầu thế giới về Nhật Bản.

**D.** nhà nước tạo ra các trung tâm sáng tạo về khoa học- công nghệ.

**Câu 2.** Trong vòng 20 năm sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ trở thành

**A.** nền nông nghiệp đứng thứ hai trên thế giới.

**B.** một trong ba trung tâm kinh tế tài chính của thế giới.

**C.** nền công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới.

**D.** trung tâm kinh tế tài chính duy nhất trên thế giới.

**Câu 3.** Tổ chức ASEAN đặt trọng tâm hợp tác trong lĩnh vực nào?

**A.** kinh tế. **B.** chính trị.

**C.** Bảo vệ an ninh. **D.** Quân sự.

**Câu 4.** Công lao to lớn của quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919 đến năm 1925 là gì?

**A.** Thành lập ba tổ chức Cộng sản ở Việt Nam.

**B.** Thực hiện chủ trương “ vô sản hóa” để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào giai cấp công nhân.

**C.** Chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**D.** Truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

**Câu 5.** Biến đổi nào ở khu vực Đông Bắc Á sau chiến tranh thế giới thứ hai đã góp phần làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới?

**A.** Hàn Quốc và Đài Loan trở thành con rồng kinh tế châu Á.

**B.** Nhật Bản đạt được sự phát triển thần kỳ, trở thành nền kinh tế thứ hai trên thế giới.

**C.** Hàn Quốc trở thành con rồng kinh tế nổi bật ở khu vực Đông Bắc Á.

**D.** Nước CHND Trung Hoa ra đời, đi theo con đường XHCN.

**Câu 6.** Đâu **không** phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hoá?

**A.** Sự phát triển và tác động to lớn của thành tựu khoa học – công nghệ.

**B.** Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực.

**C.** Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.

**D.** Sự sáp nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn.

**Câu 7.** Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, bốn tỉnh giành chính quyền sớm nhất trong cả nước là  **A.** Bắc Giang, Bắc Ninh, Quảng Nam, Quảng Ninh.

**B.** Hà Tĩnh, Hà Nam, Quảng Nam, Quảng Bình.

**C.** Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị.

**D.** Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.

**Câu 8.** Nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám 1945 đến năm 1975 là  **A.** thống nhất đất nước về mặt nhà nước. **B.** kháng chiến, xây dựng chế độ mới.

**C.** tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa. **D.** chiến tranh giải phóng dân tộc.

**Câu 9.** “Quốc sách” của Mỹ trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” áp dụng ở miền Nam Việt Nam từ 1961-

1965 là

**A.** lấy chiến tranh nuôi chiến tranh. **B.** trực thăng vận và thiết xa vận.

**C.** Ấp chiến lược. **D.** dùng người Việt đánh người Việt.

**Câu 10.** Thắng lợi đã chứng minh sự đúng đắn của đường lối kháng chiến của Đảng, là mốc khởi đầu sự thay đổi trong so sánh lực lượng có lợi cho cuộc kháng chiến của ta. Đó là ý nghĩa của chiến dịch nào?

**A.** Chiến dịch Việt Bắc 1947. **B.** Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.

**C.** Chiến dịch Tây Bắc 1952. **D.** Chiến dịch Biên Giới 1950.

**Câu 11.** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào các ngành nào?

**A.** Nông nghiệp và khai thác mỏ. **B.** Nông nghiệp và thương nghiệp.

**C.** Công nghiệp chế biến. **D.** Giao thông vận tải.

**Câu 12.** Thành tựu kinh tế của Liên Xô giai đoạn 1950 – 1973 là

**A.** Liên Xô trở thành chủ nợ của thế giới. **B.** Liên Xô là siêu cường kinh tế sau Mĩ.

**C.** công nghiệp Liên Xô đứng đầu thế giới. **D.** nông nghiệp Liên Xô vượt Mỹ.

**Câu 13.** Sau khi giành được độc lập, Ấn Độ đạt được thành tựu to lớn trong lĩnh vực nông nghiệp là nhờ vào  **A.** tiến hành cách mạng xanh trong nông nghiệp. **B.** gia tăng đáng kể về diện tích canh tác nông nghiệp.

**C.** áp dụng cách mạng chất xám trong sản xuất. **D.** kế thừa kinh nghiệm từ các giai đoạn trước.

**Câu 14.** Đặc điểm của phong trào công nhân Việt Nam giai đoạn 1919-1925 là

**A.** chủ yếu đòi quyền lợi về chính trị, mang tính tự phát. **B.** chủ yếu đòi quyền lợi về kinh tế, mang tính tự phát.

**C.** chủ yếu đòi quyền lợi về chính trị, mang tính tự giác. **D.** đòi quyền lợi về kinh tế và chính trị.

**Câu 15.** Đại hội lần thứ III của Đảng vào 9/1960 xác định nhiệm vụ của cách mạng miền Nam là

**A.** tiến hành kháng chiến kiến quốc. **B.** tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**C.** tiến hành chống chiến tranh phá hoại. **D.** tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

**Câu 16.** Sự kiện nào được xem là khởi đầu của Chiến tranh lạnh?

**A.** Thông điệp của Tổng thống Truman đọc trước quốc hội Mỹ (3/1947).

**B.** Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).

**C.** Mỹ và các nước Tây Âu thành lập liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO).

**D.** Sự ra đời của kế hoạch Mac- san (6/1947).

**Câu 17.** Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, thắng lợi trong chiến dịch nào đã tạo điều kiện cho đấu tranh ngoại giao của ta giành thắng lợi?

**A.** Chiến dịch Việt Bắc 1947. **B.** Cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954.

**C.** Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954. **D.** Chiến dịch Biên Giới 1950.

**Câu 18.** Phong trào nào có ý nghĩa chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn sang thế tiến công trong kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam?

**A.** Phong trào biểu tình chống chính quyền Ngô Đình Diệm.

**B.** Phong trào “Đồng Khởi” ở miền Nam.

**C.** Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.

**D.** Phong trào biểu tình của học sinh, sinh viên miền Nam.

**Câu 19.** "Thời cơ ngàn năm có một" trong Cách mạng tháng Tám tồn tại trong thời gian nào?  **A.** Sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến lúc Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam lần hai.

**B.** Sau khi quân Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào giải giáp quân Nhật.

**C.** Từ khi Chiến tranh thế giới hai kết thúc ở châu Âu (5/1945).

**D.** Từ khi Mĩ ném bom nguyên tử xuống Hiroshima và Nagasakicủa Nhật.

**Câu 20.** Tổ chức liên kết khu vực lớn nhất thế giới hiện nay là

**A.** SEV. **B.** EU. **C.** ASEAN. **D.** EEC.

**Câu 21.** Chiến dịch mở đầu cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân năm 1975 là

**A.** chiến dịch Phước Long. **B.** chiến dịch Huế- Đà Nẵng.

**C.** chiến dịch Tây Nguyên. **D.** chiến dịch Sài Gòn- Gia Định.

**Câu 22.** Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia

**A.** tự trị. **B.** tự chủ. **C.** tự do. **D.** độc lập.

**Câu 23.** Lực lượng nào đóng vai trò chủ yếu trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” mà Mỹ áp dụng ở miền Nam từ 1965- 1968?

**A.** Quân viễn chinh Mỹ. **B.** Quân Đồng minh của Mỹ.

**C.** Quân đội Sài Gòn. **D.** Cố vấn Mỹ.

**Câu 24.** Ý nghĩa của sự thành lập ba tổ chức cộng sản năm 1929?

**A.** Chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối của cách mạng Việt Nam.

**B.** Là bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

**C.** Là sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.

**D.** Mở ra một bước ngoặt lịch sử vô cùng to lớn cho cách mạng Việt Nam.

**Câu 25.** Đoạn trích “Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tôc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ Quốc” thể hiện nội dung nào của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng ta ?

**A.** Toàn diện kháng chiến. **B.** Toàn dân kháng chiến.

**C.** Trường kì kháng chiến. **D.** Tự lực cánh sinh.

**Câu 26.** Cuộc khởi nghĩa nào được coi là tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX?

**A.** Khởi nghĩa Ba Đình. **B.** Khởi nghĩa Hương Khê.

**C.** Khởi nghĩa Bãi Sậy. **D.** Khởi nghĩa Yên Thế.

**Câu 27.** Sự kiện nào đánh dấu Việt Nam chính thức trở thành thuộc địa của Pháp trong thế kỉ XIX?  **A.** Hiệp ước Giáp Tuất vào năm 1874.

**B.** Hiệp ước Pa- tơ- nốt vào năm 1884.

**C.** Hiệp ước Nhâm Tuất vào năm 1862.

**D.** Pháp đánh vào cửa biển Thuận An năm 1883.

**Câu 28.** Vì sao Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) có tầm quan trọng đặc biệt đối với Cách mạng tháng Tám 1945?

**A.** Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.

**B.** Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.

**C.** Hoàn chỉnh chủ trương chiến lược được đề ra từ Hội nghị Trung ương tháng 11/1939.

**D.** Củng cố được khối đoàn kết toàn dân.

**Câu 29.** Sách lược đối ngoại của Đảng ta trong thời gian từ tháng 9 - 1945 đến tháng 2-1946 là gì?  **A.** Hòa Trung Hoa Dân quốc đánh Pháp.

**B.** Hòa hoãn với Pháp và Trung Hoa Dân quốc.

**C.** Hòa Pháp đuổi Trung Hoa Dân quốc.

**D.** Hòa Trung Hoa Dân quốc đuổi Nhật.

**Câu 30.** Âm mưu của chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” mà Mỹ áp dụng ở miền Nam là  **A.** mở rộng chiến tranh ra toàn cõi Đông Dương.

**B.** tiếp tục âm mưu “dùng người Việt đánh người Việt”.

**C.** hòa hoãn với Trung Quốc nhằm cô lập cách mạng nước ta.

**D.** tận dụng ưu thế về binh lực và hỏa lực của quân đội Mỹ.

**Câu 31.** Nhận định nào sau đây là **sai** khi chỉ ra nguyên nhân Tây Âu khôi phục kinh tế nhanh chóng sau chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Nhờ vào hệ thống thuộc địa rộng lớn.

**B.** Chính sách của nhà nước hợp lí.

**C.** Khoa học kỹ thuật rất phát triển.

**D.** Nhờ sự viện trợ của Mỹ.

**Câu 32.** Căn cứ vào đâu để khẳng định Cương lĩnh chính trị (2 - 1930) đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là đúng đắn và sáng tạo hơn so với Luận cương chính trị (10 - 1930).

**A.** khẳng định cách mạng Việt Nam là bộ phận quan trọng của cách mạng thế giới.

**B.** kêu gọi các dân tộc trên thế giới đòan kết chống kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc.

**C.** xác định nhiệm vụ, xây dựng lực lượng cách mạng

**D.** đã thể hiện rõ tính độc lập dân tộc và giai cấp của dân tộc Việt Nam.

**Câu 33.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa vũ trang trong cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

**A.** Kết hợp ba thứ quân trong lực lượng vũ trang.

**B.** Kết hợp khởi nghĩa và tiến công quân sự ở khắp nơi.

**C.** Kết hợp khởi nghĩa từng phần với chiến tranh cách mạng.

**D.** Kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.

**Câu 34.** Chiến tranh lạnh từ (1947- 1989) có điểm khác biệt nào so với các cuộc Chiến tranh thế giới trước đó?  **A.** Không hề tồn tại xung đột vũ trang giữa các phe đối lập với nhau.

**B.** Chạy đua vũ trang giữa các phe đối lập rất gay gắt.

**C.** Quy mô chiến tranh lan rộng khắp toàn thế giới.

**D.** Không có xung đột quân sự trực tiếp giữa hai siêu cường.

**Câu 35.** So với hiệp định sơ bộ (3/1946) và Hiệp định Giơ- ne- vơ (7/1954) thì nội dung nào của Hiệp định

Paris (1/1973) là có ý nghĩa giá trị nhất?

**A.** điều khoản về ngừng bắn để tạo ra môi trường hòa bình cho đất nước.

**B.** điều khoản về sự rút quân của các thế lực ngoại xâm.

**C.** điều khoản về một chính quyền độc lập, không phụ thuộc.

**D.** điều khoản tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

**Câu 36.** Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và Cách mạng tháng Tám năm 1945 Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

**A.** Từ khởi nghĩa phát triển thành chiến tranh cách mạng.

**B.** Từ chiến tranh du kích tiến lên chiến tranh chính quy.

**C.** Sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng nhân dân.

**D.** Có lực lượng vũ trang cách mạng gồm ba thứ quân.

**Câu 37.** Nhận xét nào sau đây đúng khi nói về phong trào cách mạng 1930 – 1931 của nhân dân Việt Nam?  **A.** Mang tính thống nhất cao, nhưng chưa rộng khắp.

**B.** Diễn ra vô cùng quyết liệt, nhất là ở các thành thị.

**C.** Vô cùng quyết liệt, nhưng chỉ diễn ra ở nông thôn.

**D.** Có hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.

**Câu 38.** Nhận định nào sau đây là **sai** khi nói về ta chọn Điện Bên Phủ làm điểm quyết chiến chiến lược với thực dân Pháp?

**A.** Quân ta có đủ điều kiện đánh thắng địch ở Điện Biên Phủ.

**B.** Điện Biên Phủ có tầm quan trọng đối với miền Bắc Đông Dương.

**C.** Ta cho rằng Điện Biên Phủ nằm trong kế hoạch dự định trước của Na-va.

**D.** Pháp cho rằng ta không đủ sức đương đầu với chúng ở Điện Biên Phủ.

**Câu 39.** So với thời kì 1930- 1931, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng thời kì 1936- 1939 có điểm khác là  **A.** chống đế quốc, chống phong kiến.

**B.** chống đế quốc và bọn tay sai phản động.

**C.** chống chế độ phản động ở thuộc địa và tay sai.

**D.** chống chế độ phản động ở thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.

**Câu 40.** Sự khác biệt giữa phong trào đấu tranh của nông dân Nghệ - Tĩnh với phong trào đấu tranh cả nước trong năm 1930 là gì?

**A.** Nông dân đấu tranh chưa có khẩu hiệu cụ thể.

**B.** Những cuộc biểu tình của nông dân chỉ đặt ra mục tiêu cải thiện đời sống.

**C.** Nông dân đấu tranh bằng lực lượng chính trị.

**D.** Những cuộc đấu tranh của nông dân có vũ trang tự vệ.

***------ HẾT ------***

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **A** | **6** | **A** | **11** | **A** | **16** | **A** | **21** | **C** | **26** | **B** | **31** | **A** | **36** | **C** |
| **2** | **D** | **7** | **D** | **12** | **B** | **17** | **C** | **22** | **C** | **27** | **B** | **32** | **C** | **37** | **D** |
| **3** | **A** | **8** | **B** | **13** | **A** | **18** | **B** | **23** | **A** | **28** | **C** | **33** | **D** | **38** | **C** |
| **4** | **C** | **9** | **C** | **14** | **B** | **19** | **B** | **24** | **B** | **29** | **A** | **34** | **D** | **39** | **D** |
| **5** | **D** | **10** | **A** | **15** | **D** | **20** | **B** | **25** | **B** | **30** | **B** | **35** | **D** | **40** | **D** |